**CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Thời gian thực hiện : 4 tuần (Từ ngày: 31/03/2025 - 25/04/2025)

1. **MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU GIÁO DỤC** | **NỘI DUNG GIÁO DỤC** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**  *(Chơi, học, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)* |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | |
| **\* Phát triển vận động.** | | | |
| 1 | **1**. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh/ hoặc *theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp* | - Thực hiện thuần thục các động tác tay, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất *theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.* | **- Thể dục sáng:** Tập kết hợp với nhịp đếm (4x4nhịp)và kết hợp lời bài hát: Nắng sớm/ rain rain go away  + Tay: Hai tay lên cao đưa ra trước.  + Bụng (lườn): hay tay lên cao, cúi xuống chạm mũi chân  + Chân: khuỵu gối  + Bật: Bật tách chụm.  **- Hoạt động học:** Các bài tập phát triển chung. |
| 2 | 2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện được vận động. | - Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:*,* Đi trên vạch kẻ trên sàn | **- Thể dục sáng:** Khởi động đi các kiểu đi, chạy, thay đổi tốc độ theo yêu cầu của cô.  **- Hoạt động học:** Tổ chức các hoạt động thể dục kĩ năng:*,* Đi trên vạch kẻ trên sàn    Chơi ngoài trời: Lội suối, trời mưa, trú mưa, lá và gió, mèo đuổi chuột |
| 3 | 3. Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài tập. | - Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài tập:*Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.* *Chạy thay đổi hướng theo đường zich zắc* | **- Hoạt động học:** Tổ chức các hoạt động thể dục kĩ năng: *Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.* Chạy thay đổi hướng theo đường zich zắc  **- Chơi ngoài trời:** Trò chơi VĐ**: +** *Chạy tiếp cờ,*Chìm nổi, Mưa to mưa nhỏ, cướp cờ, tóm lấy ánh sáng  + Đội nào nhanh hơn |
| 4 | 4.Trẻ phối hợp được tay mắt trong vận động. | Chuyền bóng qua trái/, qua phải theo hàng dọc | **Hoạt động học:** Tổ chức các hoạt động thể dục kĩ năng: Chuyền bóng qua trái/, qua phải theo hàng dọc  TCVĐ : Chuyền bóng qua đầu, kéo co  **- Chơi ngoài trời: +** Bơi thuyền, gánh cát, chuyền nước, Tung bóng vào rổ, Kéo co, thi đập bóng; chuyền bóng qua đầu , qua chân-bơi thuyền, Chìm nổi |
| 5 | 8.Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay- mắt trong 1 số hoạt động | - Lắp ghép hình. In bằng ngón tay, bàn tay, in đồ vật  Tô, vẽ hình: Vẽ nét thẳng, nét xiên, nét thẳng ngang, tô màu  *Trẻ thao tác được một số phím trên bàn phím máy tính* | **- Chơi ngoài trời**: Chơi với cát, chơi với lá cây, chơi với lá mít, chơi vói chai, chơi với sỏi, chơi với giấy  - **Chơi, hoạt động ở các góc**: Vẽ hình, sao chép các kí hiệu, số  **- Chơi, hoạt động theo ý thích:** Dạy trẻ kĩ năng thu gom rác vào thùng rác,Làm đồng hồ bằng lá dừa, Làm chong chóng lá dừa,, Dạy trẻ kĩ năng cuộn lenLàm quen vơi TH-NN: Làm quen với 1 số từ tiếng anh về HTTN |
| 6 | *14. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:* | Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết | **-** HĐ CTYT : Rèn kĩ năng mặc quần áo phù hợp với thời tiết  - Dạy trẻ kĩ năng đội mũ khi ra nắng mưa |
| **\* Dinh dưỡng và sức khỏe.** | | | |
| 7 | 15. Trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở. | - Không chơi ở những nơi mất VS, nguy hiểm: Ao hồ , sông, suối,bãi rác | **- Mọi lúc mọi nơi:** Cho trẻ nhận biết và giáo dục trẻ không nên chơi ở nơi nguy hiểm như ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm…  **HĐCTYT:** Nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm, noi không an toàn  - Dạy trẻ KN bé với người lạ |
| 8 | 16.Nhận ra một số nguy hiểm và gọi người giúp đỡ | Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ như:  +Trẻ nhận ra người lạ, không đi theo người lạ, không cho người lạ bế ẵm, không nhận bánh kẹo, nước ngọt khi người lạ cho | **HĐCTYT:** Nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm, noi không an toàn  - Dạy trẻ KN bé với người lạ |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | |
| 09 | 17.Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng. vì sao cây lại héo?, vì sao lá cây bị ướt?” | -Một số hiện tượng thời tiết, các mùa trong năm  -Các nguồn nước trong môi trường sống  Một số đặc điểm , tính chất của nước,đất, đá, sỏi  Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước  Đặc điểm, ích lợi của không khí | **Hoạt động học:**  Sự kì diệu của nước  Vì sao có mưa  KPKH:Các mùa trong năm,  + Sự kì diệu của nước  **- Chơi ngoài trời:**  - Chăm sóc vườn rau  - Quan sát thời tiết  - Thí nghiệm chìm và nổi  - Vận động bàn tay trong nước  - Thí nghiệm hòa tan  **\*** Trẻ thực hành pha nước chanh  - Chơi với cát  - Quan sát vườn rau  - Thí nghiệm ánh sáng  - Chơi với lá cây  **\***Làm hoa quả dầm  - Trò chuyện về thời tiết.  - Làm thí nghiệm lốc xoáy  - Chơi với lá mít  - Thí nghiệm không khí  \*- Chơi với vỏ chai  Chơi với sỏi  - Thí nghiệm : Núi lửa phun trào  Chơi với giấy. |
| 10 | 19. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo *luận theo pp giáo dục tiên tiến* | - Thử nghiệm vật chìm, nổi.  - Các dạng của nước (lỏng, hơi, rắn).  - Thí nghiệm không khí, gió, ánh sáng, đất.  - Sự bay hơi của nước.  - *Biết làm một số thí nghiệm/ dự án theo pp giáo dục tiến tiến* | **- Chơi ngoài trời:**  - Thí nghiệm chìm và nổi  - Vận động bàn tay trong nước  - Thí nghiệm hòa tan  - Làm hoa quả dầm  - Làm thí nghiệm lốc xoáy  - Thí nghiệm không khí  - Thực hành pha nước chanh  - Thí nghiệm ánh sáng  - Thí nghiệm không khí  - Thí nghiệm : Núi lửa phun trào  HĐH: Sự kì diệu của nước |
| 11 | 20. Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: như xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện và thảo luận. | Xem tranh ,ảnh,video về ***các sự vật*** hiện, tượng nhận xét và trò chuyện với trẻ về đối tượng và những gì trẻ được quan sát. | **- Chơi, hoạt động ở các góc: Góc thư viện:** Xem tranh về nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên  HĐ mọi lúc mọi nơi: cô trò chuyên cùng trẻ, trẻ quan sát sự vật hiện tượng xung quanh  - Trẻ xem viedeo về các hiện tượng tự nhiện ở nhà, ở lớp |
| 12 | 22. Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. | - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối với môi trường sống.  - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây cối.  - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa.  - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây cối. | **- Hoạt động học:**  KPKH:  **+** *Sự kì diệu của nước*  *+ vì sao có mưa*  **- Chơi ngoài trời:**  + Quan sát thời tiết,  + quan sát vườn rau  - Thí nghiệm ánh sáng  - Thí nghiệm không khí  Thí nghiệm vè sự hòa tan  Thí nghiệm chìm nổi  **Chơi HĐ góc:**  Góc steam: Cho trẻ làm thí nghiệm tan và không tan( thí nghiệm với đường, muối, cát  Thí nghiệm cây cần ánh sáng, nước, không khí… |
| 13 | 24. Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. | - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, | **HĐH:** Toán : Nhận biết ngày và đêm  CHĐTYT: Truyện sự tích ngày và đêm |
| 14 | 25.Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình. | - Tạo ra các sản phẩm tạo hình về các sự vật hiện tượng.  - Hát một số bài hát vê sự vật hiện tượng.  Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện…; mô phỏng vận động/ di chuyển/ dáng điệu các con vật.  - Có những vận động minh họa, múa hát, công trình xây dựng… sáng tạo theo ý tưởng riêng. | **HĐ H: Tạo hình**  **+** Tạo hình trang trí đám mây  + Mặt trời đáng yêu  + Vẽ theo ý thích  - Hát , VĐ các bài hát  **Chơi HĐG: Góc NT**  **+** Vẽ nặn xé dán về các hiện tượng tự nhiên  + Hát các bài hát trong hcủ đền  **Chơi NT**: Trò chơi mưa to, mưa nhỏ, trú mưa, lá và gió, nhảy qua suối nhỏ  *( Trẻ mô phỏng động tác hoặc di chuyển khi nghe hiệu lệnh phù hợp*) |
| 15 | 32. Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh nói được kết quả. | - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. | **- Hoạt động học:**  **+** Toán: Đo dung tích của 1 vật và so sánh diễn đạt kêt quả đo |
| 16 | 35.Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. | - Nhận biết sáng , trưa, chiều , tối | **- Hoạt động học:**  Toán: Nhận biết sáng , trưa, chiều , tối |
| 17 | 42.Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội | - Đặc điểm nổi bật của một số, ngày hội, ngày lễ như 08/03, 22/12, 2/9, 30/04, tết nguyên đán, 1/06…, các hoạt động dặc trưng của ngày hội trên  Sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước. | **HĐ đón trẻ :** Trò chuyện ngày 30/4, 10/3( âm lịch) |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | |
| 18 | 45. Trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: PTGT,ĐV,TV, Đồ dùng, HTTN… | Nghe hiểu nghĩa của các từ chỉ tính chất, công dụng của các SV,Hiện tượng | **- Đón trẻ:** Trò chuyện về chủ đề nước, hiện tượng tự nhiên.  **- Chơi ngoài trời:** Quan sát thời tiết, trò chuyện về các mùa. |
| 19 | 47.Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi | - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi  *Nghe hiểu một số câu, từ Tiếng Anh đơn dản* | **HĐH: Nghe kể truyện :** Truyện: Giọt nước tí xíu  **Nghe đọc thơ**  Thơ : Ông mặt trời óng ánh  Trăng ơi từ đâu đến  **Chơi HD theo ý thích**: Nghe đọc truyện sự tích ngày và đêm  Đọc đồng dao: *Mùng một lưỡi trai* |
| 20 | 50..Trẻ sử dụng được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, | - Nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày.  Bày tỏ tình cảm nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng bằng các loại câu khác nhau  Trả lời và đặt câu hỏi. | **- HĐ H:** Trẻ nghe hiểu các nội dung câu đơn, phức trong các câu hỏi cô hỏi trong nội dung truyện thơ  Trả lời các câu hỏi cô đưa ra  **-** Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày |
| 21 | 52.Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao  *-Đọc được một số từ Tiếng Anh đơn dản. theo chủ đề* | - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi.  *Đọc được một số câu, từ Tiếng Anh đơn dản: theo chủ đề* | **HĐH** Thơ : Ông mặt trời óng ánh  Trăng ơi từ đâu đến  **Chơi HĐ theo ý thích**  - Làm quen tiếng Anh- ngoại ngữ.  Làm quen một số từ chủ đề hiện tượng tự nhiên  Đọc đồng dao: *Mùng một lưỡi trai* |
| 22 | **53.** Trẻ có thể kể chuyện có mở đầu, kết thúc. | - Kể lại chuyện đã được nghe  Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | **- Hoạt động học:** Giọt nước tí xíu  **- Chơi, hoạt động ở các góc:** Góc thưc viện: xem tranh và kể truyện theo tranh  Kể chuyện theo tranh : sự tích ngày và đêm |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KỸ NĂNG XÃ HỘI.** | | | |
| 23 | 64.Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. | - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động: vui chơi | **- Chơi, hoạt động ở các góc:** Thu dọn đồ dùng đồ chơi khi kết thúc hoạt động.  **- Chơi, hoạt động theo ý thích:** Bé làm trực nhật. |
| 24 | 65.Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao. | - Thực hiện các công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). | **- Chơi HĐ TYT: Thứ 6:** Thực hiện các công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).  **Chơi, hoạt động ở các góc:** Thu dọn đồ dùng đồ chơi khi kết thúc hoạt động |
| 25 | 78.Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. | - Ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.  - Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”. | **Chơi NT :** Chơi với giấy, chơi với lá cây, chơi với chai nhựa, chơi với lá mít..  GD trẻ sau mỗi tiết học  **Chơi HĐTYT:** Làm đồng hồ đeo tay bằng lá dừa  *( HĐ xong cô giáo dục trẻ bỏ rác vào đúng nơi quy định***)** |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ.** | | | |
| 26 | 81.Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc Việt hoặc nước ngoài | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc nước ngoài…). | **- Hoạt động học:**  **+** Âm nhạc:VĐTTTC: Cho tôi đi làm mưa với  DH : Nắng sớm, mùa hè đến  + DH: Ánh trăng hòa bình,  - Nghe hát: Mưa rơi, giọt mưa và em bé, chú cuội chơi trăng, tia nắng hạt mưa  **- Chơi, hoạt động theo ý thích**:  + Nghe các bài hát trong chủ đề.  **Chơi HĐ góc** : Góc NT : hát các bài hát rong chủ đề |
| 27 | 83.Trẻ có thể  hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ… | - Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện sắc thái, tình cảm qua bài hát. | **- Hoạt động học**:  Âm nhạc:  + Dạy hát: Ánh trăng hòa bình, muà hè đến, Nắng Sớm |
| 28 | 84.Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)  . | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)  Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp , tiết tấu chậm | **- HĐH :** Vận động TTTC: Cho tôi đi làm mưa với |
| 29 | 85.Trẻ biết cách phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. | - Sử các nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm tạo hình (vẽ, nặn, xé, dán…) | *-* **Chơi, hoạt động ở các góc:** Yêu cầu trẻ phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động chơi tại góc nghệ thuật.  **Chơi NT:** Chơi với cát, sỏi, giấy, là cây, lá mít, chai  HĐH : Ông mặt trời đáng yêu |
| 30 | 86.Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | - Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. | **- Hoạt động học**:  + Tạo hình: *Vẽ theo ý thích*  **Chơi, hoạt động ở các góc:** Yêu cầu trẻ phối hợp các kĩ năng xé, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động chơi tại góc nghệ thuật. |
| 31 | 90.Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng. | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. | **- Chơi, hoạt động ở các góc:** Góc xây dựng: Yêu cầu trẻ phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động chơi tại góc xây dựng.  HĐH : Tạo hình đám mây  Ông mặt trời đáng yêu, vẽ theo ý thích |
| 32 | 92.Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát | - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát. | **HĐH :** VĐTTTC; Cho tôi đi làm mưa với |
| 33 | 93.Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | **HĐH :** Tạo hình trang trí đám mây  Ông mặt trời đáng yêu, vẽ theo ý thích  -**Chơi NT**: Chơi với cát, sỏi, giấy, là cây, lá mít, chai  - Chơi TYT : làm đồng hồ đeo tay bằng lá dừa, làm chong chóng lá dừa |

**II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC**

**\* Về phía phụ huynh:**

- Bìa lịch báo cũ, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy vẽ, giấy màu để trẻ cắt, vẽ, xé dán, xốp màu, lá cây khô, cành cây.

- Các nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, chai nhựa, hột hạt.

**\* Về phía giáo viên:**

Sưu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố về chủ đề: Trường mầm non

- Một số video hoặc tranh ảnh đồ dùng đồ chơi về chủ đề: trường mầm non

- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề

- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, sắp xếp ĐDĐC ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề. Dọn vệ sinh, lau chùi bàn ghế, đồ dùng đồ chơi, quét dọn trường lớp, trồng thêm cây cảnh, vườn hoa của bé..

**KẾ HOẠCH TUẦN I**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ NGUỒN NƯỚC**

***Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 31/3 đến 04/4 /2025).***

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

***1. Kiến thức.***

- Trẻ biết đặc điểm của nước, biết các nguồn nước trong môi trường sống và các nguồn nước dùng trong sinh hoạt. Biết một số đặc điểm, ích lợi và tác dụng của nước đối với cuộc sống, con người, cây cối, loài vật và sự cần thiết của nước. Biết cách sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm…

- Trẻ tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.

- Trẻ biết chơi các trò chơi trong các góc chơi, thể hiện được các hành động của từng vai chơi.

- Biết tự đánh giá thông qua việc nhớ lại hành vi tốt, chưa tốt của mình và của bạn diễn ra trong ngày, trong tuần.

***2. Kỹ năng.***

- Phát triển các giác quan của trẻ qua hoạt động sờ, nếm, ngửi...Phát triển kỹ năng quan sát, suy luận, phán đoán ở trẻ.

- Phát triển cơ bắp và thể lực cho trẻ.

- Rèn kỹ năng chơi cùng bạn các trò chơi sáng tạo ở các góc.

- Rèn kỹ năng tự nhận xét về bản thân và bạn.

***3. Thái độ.***

- Có ý thức tiết kiệm nước, bảo vệ môi trường sống và nguồn nước sạch sẽ. Có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, bảo vệ cơ thể mình.

- Trẻ có ý thức tập luyện, rèn luyện sức khỏe.

- Có ý thức tham gia vào các hoạt động trong các góc, đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi tại các góc.

- Có ý thức phấn đấu vươn lên, phấn khởi khi nhận cờ.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Tranh ảnh về các nguồn nước và ích lợi của nước, vòng tuần hoàn nước, các nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Tranh về mùa hè, các loại bài hát, thơ chuyện về nước, về mùa hè.

- Sân sạch, xắc xô làm hiệu lệnh.

- Đồ chơi các góc :

+ Góc phân vai: Bộ đồ dùng để nấu ăn: bếp, nồi, chảo... Đồ chơi dùng để chơi bán hàng: Đồ chơi các loại quả, bánh kẹo, nước giải khát, quần áo, giầy dép...

+ Góc xây dựng: Bộ đồ chơi xây dựng, thảm cỏ, cây hoa nhựa.... đồ chơi ghép hình, sỏi, hột hạt,…

+ Góc học tập: Tranh truyện, ảnh chụp về các nguồn nước, thẻ chữ cái và số, các dụng cụ thí nghiệm

+ Góc nghệ thuật: Bút sáp, giấy vẽ, một số tranh ảnh, cảnh bầu trời…để trẻ tô màu. Trang phục áo quần phù hợp vơi buổi biểu diễn, đồ chơi âm nhạc, nhạc cụ

+ Góc thiên nhiên: Hai chậu để đựng nước và một số ống thử, 1cái chậu, một cái khay, một cài bình.

+ Góc thư viện : Tranh ảnh, sách báo truyện

+ Góc kĩ năng : Đan, tết, luôn dây giày dép, áo ….

- Cờ, bảng bé ngoan.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG. *Cảm xúc của bé.,hoạt động,…). ề các mùa trong năm, khỏe con người.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | | **Thứ 6** |
| ***ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN*** | **\* Đón trẻ.**  - Cô vệ sinh thông thoáng phòng học, đón trẻ vào lớp, kết hợp phụ huynh về sức khoẻ của trẻ, cho trẻ chơi theo ý thích, bật băng đĩa những bài hát về chủ đề.  **\* Trò chuyện (Nội dung dự kiến)**  - Đặc điểm của nước  - Các nguồn nước trong môi trường sống và các nguồn nước dùng trong sinh hoạt.  - Một số đặc điểm, ích lợi và tác dụng của nước đối với cuộc sống, con người, cây cối, loài vật và sự cần thiết của nước.  - Cách sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm…  - Cảm xúc của bé. | | | | | | | | | |
| ***THỂ DUC SÁNG*** | **\* Khởi động**  - Cô cho trẻ làm đoàn tàu kết hợp đi các kiểu chân. Đi nhanh chậm theo hiệu lệnh của cô sau đó chuyển 3 hàng ngang theo tổ kết hợp nhạc nước ngoài *Nice dance*  **\* Trọng động:** Tập theo nhịp đếm( bài hát : *nắng sớm/ rain rain a way*  + Hô hấp: Thổi nơ  + Tay: Hai tay lên cao đưa ra trước.  + Bụng (lườn): hay tay lên cao, cúi xuống chạm mũi chân  + Chân: khuỵu gối  + Bật: Bật tách chụm..  **\* Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng. | | | | | | | | | |
| ***CHƠI NGOÀI TRỜI*** | - Chăm sóc vườn rau  - Trò chơi: Bơi thuyền. | | - Quan sát bầu trời, trò chuyện về thời tiết.  - Trò chơi: Chạy tiếp cờ | | | - Thí nghiệm vật chìm nổi  - T/C : Chìm nổi | | - Vận động bàn tay trong nước.  - Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ | | - Thí nghiệm hòa tan  - Trò chơi: Cướp cờ. |
| **Chơi tự do:** Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời cô bao quát trẻ chơi. | | | | | | | | | |
| ***HOẠT ĐỘNG HỌC*** | **Thể dục** | | | **Toán** | | **Văn học** | | **KPKH** | | **Âm nhạc** |
| - VĐCB: Đi trên vạch kẻ trên sàn  - TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu | | | Đo dung tích của 1 vật và so sánh diễn đạt kết quả đo | | Truyện: Giọt nước tí xíu | | Sự kì diệu của nước | | VĐTTC : Cho tôi đi làm mưa với  Nghe hát : Mưa rơi  TC: Vũ điệu hóa đá |
| ***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC*** | ***\* Trò chuyện****:*  Cô cho cả lớp hát, chơi các trò chơi trong chủ đề  - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề góc chơi, đồ chơi, vai chơi  + Trong lớp có bao nhiêu góc chơi? kể tên và đếm số góc chơi?  + Các góc chơi có những đồ chơi, vai chơi gì?  + Con thích chơi ở góc chơi nào nhất?  + Thích chơi vai chơi? đồ chơi gì nhất?  - Cho trẻ tự chọn góc chơi, đồ chơi, vai chơi mà trẻ thích.  Muốn vào góc chơi trước hết các con phải làm gì? Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?  - Giáo dục trẻ: Chơi đúng góc, đúng vai chơi của mình, giữ gìn đồ chơi, lấy và cất đồ chơi gọn gàng, đúng góc, đúng chỗ, đoàn kết khi chơi, giúp đỡ bạn chơi. Nếu muốn chuyển sang góc chơi khác phải hỏi ý kiến bạn, bạn cho sang mới được chuyển ký hiệu sang chơi góc đó.  - Nhắc trẻ lấy ký hiệu của mình cắm vào góc chơi đã chọn và cho trẻ chơi.  **\*Cho trẻ vào góc chơi:**  - Trẻ chơi theo thoả thuận:  + Góc học tập: Làm thí nghiệm về sự hoà tan, sự bay hơi, sự ngưng tụ của hơi nước... Các trò chơi với nước.  + Góc NT: Vẽ, xé, dán các nguồn nước dùng hàng ngày. Hát múa bài hát về chủ đề  + Góc Thư viện: xem tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn nước, tác dụng, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, các giữ gìn và tiết kiệm nước sạch và làm sách tranh từ hoạt động tạo hình.  + Góc XD: Xây ao cá, xây bể bơi, xây tháp nước, xây đài phun nước.  + Góc PV: Chơi gia đình, nấu ăn, ăn uống, tắm rửa, giặt, chơi cửa hàng bán nước mắm, dấm, nước giải khát.  + Góc TN: Tưới cây, lau lá cho cây, thí nghiệm gieo hạt có nước và không có nước.  ***\* Cho trẻ lấy kí hiệu vào các góc chơi.***  - Cô nhắc trẻ có ý thức khi chơi. Muốn đổi vai chơi phải thỏa thuận và đổi kí hiệu cho bạn.  - Cô bao quát, tham gia chơi cùng trẻ. HD, gợi ý trẻ chơi.  ***\* Kết thúc:***  Cô lắc xắc xô, hát “Bạn ơi hết giờ rồi”, cho trẻ cất đồ chơi | | | | | | | | | |
| ***CHƠI, HOẠT ĐỘNG THEO Ý THÍCH*** | - Trò chơi: Thả đỉa ba ba.  - Nghe giải câu đố trong chủ đề | - Trò chơi: Rồng rắn.  - Làm quen tiếng Anh- ngoại ngữ  Làm quen một số từ TA hiện tượng tự nhiên | | | - Trò chơi: Trời mưa  - Nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn | | - Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ  - Làm quen với bài hát : Cho tôi đi làm mưa với | | - Trò chơi: Ai nhanh nhất  - Bé làm trực nhật.  - Nêu gương cuối tuần. | |
| **Chơi tự chọn:** Trẻ chơi theo ý thích ở các góc | | | | | | | | | |
| ***NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY*** | **- Ổn định tổ chức:** Cho trẻ xúm quanh cô hát bài hát: “Hoa bé ngoan”.  **- Nhận xét bình cờ:**  + Cho trẻ nêu những việc làm tốt trong ngày.  + Hỏi trẻ trong ngày có những trẻ nào làm được việc tốt.  + Cô phát cờ lần 1: Những bạn xuất sắc nhất và mời trẻ lên nhận cờ.  + Cô nhận xét trẻ còn lại, khuyến khích động viên trẻ và mời những trẻ chưa được nhận cờ lên nhận lần 2.  **- Kết thúc:** Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. | | | | | | | | | |
| ***VỆ SINH,***  ***TRẢ TRẺ*** | - Cô nhắc trẻ cât dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân.  - Nhắc nhở trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào người thân,  - Trao đổi về tình hình học tập cũng như sức khoẻ của trẻ ở lớp trong ngày. | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ 2, ngày 31 tháng 3 năm 2025**

**I. MỤC ĐÍCH.**

- Trẻ biết chăm sóc vườn rau nhử tưới cây, nhổ cổ bắt sâu. Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trên dây. Biết giả các câu đố mà cô đưa ra

- Trẻ có kỹ năng tưới cây, nhổ cỏ.Rèn kỹ năng phối hợp tay, chân và phản xạ nhanh nhẹn. Phát triển tư duy cho trẻ

- Trẻ biết ăn rau, trân trọng các món ăn của cô nhà bếp nấu .Hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Bình tưới cây, gang tay

- Trangphục của cô gọn gàng, vạch kẻ chuẩn, Đích, dây thừng.

- Câu đố trong chủ đề

**III. TIẾN HÀNH.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. CHƠI NGOÀI TRỜI: Chăm sóc vườn rau**  **Trò chơi: Bơi thuyền.**  **HĐ 1: Chăm sóc vườn rau**  Cho trẻ hát bài hát “ Rau bắp cải”  - Cô và trẻ trò chuyện về các loại rau theo hiểu biết của trẻ. + Các con biết những loại rau nào?  + Ở nhà bố mẹ thường nấu cho các con ăn các loại rau gì  + Ăn nhiều rau giúp cơ thể chúng mình như thế nào ?  - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại rau khác nhau, hôm nay cô sẽ giới thiệu cho chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé.     - Cô và trẻ ra vườn rau  + Có những loại rau nào nhỉ các con?  + Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào?  - Cô khái quát lại cho trẻ  - Để cho những cây rau này luôn tươi tốt thì theo các con chúng ta cần làm gì?  - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn rau  - Cô chia lớp thành 3 nhóm:  + Nhóm 1: Tưới nước cho cây rau  + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây rau  Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây rau    - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây rau và biết ăn nhiều rau để có cơ thể khỏe mạnh, lớn nhanh…  **HĐ 2Trò chơi: Bơi thuyền.**  - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3-4 lần. *GD ATGT*  **HĐ 3: Chơi tự do:**  - Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời | - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ hát  - trẻ trả lời  trẻ trả lời  trẻ trả lời  trẻ trả lời  trẻ trả lời  trẻ trả lời  - Trẻ chơi vui vẻ  - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời |
| **2. HOẠT ĐỘNG HỌC**  ***Thể dục***  ***VĐCB: Đi trên vạch kẻ trên sàn***  ***TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu.***  **HĐ1. Gây hứng thú.**  Trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào nội dung hoạt động.  **HĐ 2. Trọng tâm.**  *\* Khởi động.*  -  Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi.  *\* Trọng động.*  ***+ BTPTC: Tập theo nhịp đếm (4x4n)***  - Tay : Hai tay đưa trước lên cao.  - Bụng : Hai tay lên cao cúi gập bụng  - Chân : 1 chân ra trước khuỵu gối 2 tay dang ngang (5x4)  **-** Bật: Chụm tách chân  ***+ VĐCB:* *Đi trên vạch kẻ trên sàn***  **-** Cô giới thiệu tên vận động  - Cô làm mẫu:  + Lần 1: Làm mẫu toàn phần không dùng lời.  + Lần 2: Làm mẫu và cô phân tích vận động. Cô đi từ đầu hàng đi ra đứng tư thế tự nhiên trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh 2 tay cô chống hông bước đi trên vạch kẻ, bàn chân luôn luôn bước đúng trên đường kẻ và giữ được thăng bằng đi hết đường thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu. Thực hiện xong cô đi về cuối hàng.  - Trẻ thực hiện: Cô mời 1 trẻ thực hiện tốt lên làm thử sau đó lần lượt trẻ thực hiện đến hết lớp. Cô chú ý sửa sai.  - Lần 2 cô tổ chức với hình thức thi đua . Nhận xét sau mỗi lần trẻ thi đua.  ***+ TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu***  Cô nêu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi.  ***\* Hồi tĩnh***  - Cô cho trẻ đi lại hít thở nhẹ nhàng.  ***HĐ3: . Kết thúc.***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ trò chuyện.  - Trẻ đi kết hợp.  - Trẻ tập theo nhịp đếm.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát và  lắng nghe.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ thi đua.  - Trẻ chơi TC.  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ lắng nghe. |
| **3. CHƠI, HOẠT ĐỘNG THEO Ý THÍCH.**  **HĐ 1 Trò chơi: Thả đỉa ba ba.**  - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần.  **HĐ 2: Giải các câu đố trong chủ đề**  **Các con lắng nghe xem cô có câu đố về  gì nhé**   |  |  | | --- | --- | | “ Bồng bềnh từng đám nhẹ trôi                               Lang thang bay khắp bầu trời quê ta  ”  - Đố biết đó là gì? ( Đám mây..)  - Chúng mình lắng nghe cô còn có câu đố gì nữa nào.   “ Đêm rằm tròn vành vạnh   Tỏa ánh vàng khắp   Những đêm nào trăng khuyết   Trông giống con thuyền trôi”  - Đó là  gì? (Ông trăng) | Các con lắng nghe tiếp nhé  “ Ào ào trên trời  Xua cho mây bay  Ào ào rung cây  Làm cho lá rụng  Thế mà cứ chốn  Nhìn chẳng thấy đâu  Bé đoán mau mau  Ai mà nghịch thế” |   **- HĐ 3: Chơi tự chọn.**  - Cô cho trẻ tự chọn góc chơi, chọn bạn chơi mà trẻ thích.  **HĐ 4 : Nêu gương cuối ngày** | - Trẻ chơi TC.  - Nghe, hưởng ứng, trả lời.  - Trẻ đoán  - Trẻ đoán  - Trẻ chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1/. Hoạt động của trẻ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| 2.Kế hoạch bổ sung: |
|  |
| -Trao đổi với phụ huynh: |
|  |

**Thứ ba, ngày 1 tháng 4 năm 2025**

**I. MỤC ĐÍCH.**

- Trẻ biết quan sát bầu trời và cảm nhận thời tiết trong ngày. Trẻ đo dung tích các vật và so sánh diễn đạt kết quả đo. Trẻ phát âm và hiểu được nghĩa của một số từ trong tiếng anh, biết di chuột chọn đúng tranh khi chơi trò chơi

- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ. Rèn cho trẻ kỹ năng đo dung tích các vật và so sánh diễn đạt kết quả đo.Rèn trẻ kĩ năng phát âm, kĩ năng di chuột máy tính .

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ đoàn kết, sử dung nước tiết kiệm. Hứng thú với môn học

**II. CHUẨN BỊ.**

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng, đồ chơi ngoài trời an toàn.

- Chai , nước, ca đo, thẻ số đủ cho cô và trẻ.

- Máy tính, hình ảnh một số HTTN bằng Tiếng anh

**III. TIẾN HÀNH.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. CHƠI NGOÀI TRỜI: Quan sát bầu trời và trò chuyện về thời tiết.**  **\* Trò chơi: Chạy tiếp cờ.**  **HĐ 1: Quan sát bầu trời và trò chuyện về thời tiết.**  **-** Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề:  - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?  - Chúng mình có thấy chiếc máy bay nào không?  - Nhìn lên bầu trời con thấy mây màu gì? Đoán xem trời sẽ nắng hoặc mưa, râm?  - Đố biết có gió không? Gió ntn? Vì sao biết?  - Khi nắng lên con cảm thấy ntn? Nếu bây nắng mà con còn mặc áo  ấm thì điều gì sẽ xảy ra?  - Buổi sáng đến lớp nếu thời tiết nóng thì con mặc trang phục ntn?  - Về mùa hè con thấy có điều gì khác?  - *Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe và mặc trang phục phù hợp với thời tiết*.  **HĐ 2: Trò chơi: Chạy tiếp cờ.**  - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi 3-4 lần.  **HĐ 3: Chơi tự do.**  - Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, cô chú ý bao quát trẻ. | - Trẻ trò chuyện.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhìn và nêu nx.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.    - Trẻ chơi trò chơi.  - Trẻ chơi đoàn kết |
| **2. HOẠT ĐỘNG HỌC.**  ***Toán: Đo dung tích của 1 vật bằng 1 đơn vị đo***  ***Hoạt động 1: Gây hứng thú***  - Cô và trẻ hát bài: cho tôi đi làm mưa với.  + Hỏi trẻ: Các con hát bài gì?  +Mưa có lợi ích như thế nào?  + Vậy ngoài nguồn nước  mưa con biết nguồn nước nào nữa?  + Vậy chúng ta làm gì để bảo vệ nguồn nước? khi sử dụng nước các con phải như thế nào?  =>Cô khái quát lại và giáo dục trẻ :Các con ạ, mưa giúp cây cối được tốt tươi, mưa cũng là nguồn nước trong tự nhiên mà thiên nhiên đã ban tặng cho chúng ta nguồn nước quý giá, nước rất cần thiết cho đời sống của mỗi chúng ta vì vậy khi dùng nước các con phải biết tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước nhé.  - Hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình rất nhiều đồ dùng để các con chơi với nước, các con thích không nào?  - Không biết chúng mình có gì nhỉ, cô tò mò quá, các con cùng đọc to câu thần chú “Úm ba la mở ra”  - Trên bàn có gì đây các con?  - Với những đồ dùng này chúng mình sẽ chơi trò chơi gì?( đong nước)  - Các con có nhận xét gì về chiều cao của 3 cái chai này?  - Theo các con, chai nào đựng được nhiều nước nhất? Chai nào đựng được ít nước nhất?  - Vì sao con biết? và để biết được dung tích của chai nước này như thế nào bây giờ cô và các con cùng làm thí nghiệm nhé.  ***\* Hoạt động 2:*** **Đo dung tích bằng một đơn vị đo.**  - Cô cho trẻ về chổ ngồi.  - Các con nhìn xem trên khay của các con gồm có những gì nào?  - Các con ạ, nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai nước  - Để biết chính xác dung tích của mỗi chai nước chúng ta tiến hành đo dung tích của chai nước. Cô dùng 1 cái ca làm đơn vị đo.  - Cô sẽ dùng ca này để múc đầy nước rồi đổ cho nước chảy vào chai. tay phải cô cầm ca nước, tay trái cô giữ chai và đổ dần nước vào chai không làm rơi nước ra ngoài,cô đổ được cốc nước đầu tiên, cô dùng vạch ngang  dán vào đánh dấu mức nước trong chai, - Các con đếm xem dung tích chai nước viền đỏ bằng mấy lần dung tích ca nước? ( Trẻ đếm vạch)  - Cô đã đong đầy chai nước thứ nhất này rồi! Với chai nước thứ nhất khi đong đầy, cô đã cần đến bao nhiêu ca nước?  - Tương ứng với …. ca nước thì chúng mình phải dùng thẻ số mấy?  ( Cô mời 1 trẻ lên chọn thẻ số gắn vào cổ chai)  - Các con ơi! Khi chai nước đầy thì chai nước này có thể tích. Thể tích chai nước bằng số lần ca nước được đong vào chai. Và với dụng cụ đo là cái ca thì cần đến bao nhiêu ca nước để đong đầy chai?  - Vậy chúng mình có kết luận gì?  - KL: Thể tích của chai thứ nhất bằng ….lần số ca nước.  - Bây giờ các con cùng quan sát cô thực hiện đo với chai thứ 2(thứ 3) nhé! ( cô có thể mời trẻ lên đong nước  (Cô làm tương tự như với chai thứ nhất. Sau mỗi lần đong đầy chai, cô nhấn mạnh cho trẻ về thể tích của mỗi chai)  **So sánh**  - Con có nhận xét gì về thể tích của 3 chai nước vừa đo này?  - Vì sao con biết thể tích của 3 chai không giống nhau?  => Cô chốt lại:Với 1 dụng cụ đo thì thể tích của 3 chai nước  không bằng nhau.  Cô kết luận: Cùng một đơn vị đo nhưng dung tích của từng vật khác nhau thì sẽ cho kết quả khác nhau, vật càng nhỏ thì số lần đong đo càng ít và ngược lại.  -Cô cho trẻ cùng đo với cô và nêu kết quả đo và chọn thẻ số tương ứng gắn vào..  Lúc nãy đến giờ cô cháu mình đong nước rất mệt rồi bây giờ chúng mình cùng pha những cốc nước chanh thật mát lạnh để uống nào.  *\**  Luyện tập:  Trò chơi 1: Bé khéo léo  - Các con ạ! Các chú hải quân ở ngoài đảo xa đang rất thiếu nước ngọt để sinh hoạt và hôm nay cô cháu mình sẽ cùng nhau chuyển những bình nước ngọt thật mát lạnh này ra đảo giúp các chú nào.  - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội. Lần lượt từng bạn ở đội sẽ phải lấy xô múc đầy nước rồi đi qua một chiếc cầu rất là khó đi để lên đổ vào thùng nước của đội mình, sau đó dùng bút vạch lên bình mực nước vừa đổ. Trong thời gian là một bản nhạc, đội nào mang được nhiều nước về nhất đó là đội chiến thắng. Các con chú ý phải thật nhanh và khéo léo để không làm đổ nước ra sàn nhé!  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô kiểm tra kết quả của 3 đội  - Nhận xét trẻ chơi.  \*Về nhóm: cô cho trẻ về ba nhóm và chơi đong nước vào chai.  **-Hoạt động 3**: Kết thúc : Giáo dục, nhận xét, tuyên dương. | - Trẻ hát, trò chuyện.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời  Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  Trẻ quan sát  Trẻ lắng nghe.  Trẻ lắng nghe.  Trẻ lắng nghe.  Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ lắng nghe.  . |
| **3. CHƠI, HOẠT ĐỘNG THEO Ý THÍCH.**  ***Hoạt động 1: Trò chơi: Rồng rắn.***  - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi.  ***Hoạt động 2* Làm quen Tin Học -Ngoại ngữ**  - Cô cho trẻ nghe bản nhạc : *what the weather like song* giới thiệu về bản nhạc nói về thời tiết  - Cô mở hình ảnh có ông mặt trời: Cô giới thiệu nghĩa của từ và đọc mẫu Sun  Cô cho cả lớp tổ đọc cùng cô  Tương tự cô mở tranh Rain, mon, star cô phát âm mẫu cho cả lớp, tổ đọc  \* Trò chơi: Cô phát âm mẫu trẻ chọn tranh trên máy  Và ngược lại  ***Hoạt động 3: Chơi tự chọn.***  - Cô cho trẻ chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ.  **HOạt động 4: Nêu gương cuối ngày** | - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ quan sát  - Trẻ phát âm  - Trẻ chơi trò chgơi  - Trẻ chơi đoàn kết. |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1/. Hoạt động của trẻ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| 2.Kế hoạch bổ sung: |
|  |
| -Trao đổi với phụ huynh: |
|  |

**Thứ tư, ngày 2 tháng 4 năm 2025**

**I. MỤC ĐÍCH.**

- Trẻ biết làm thí nghiệm chìm nổi và dự đoán được những vật nào chìm, vật nào nổi.Trẻ nhớ tên truyện. Trẻ nhận biết được những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn, trẻ biết cách phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn

- Phát triển khả năng suy luận dự đoán của trẻ. Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, phat triển ngôn ngữ cho trẻ.Rèn trrẻ kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng nhận biết, phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm, nơi không an toàn

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Sân chơi thoáng, sạch sẽ. Bể nước, một số vật chìm, nổi, đồ chơi tự do.

- Tranh minh họa câu chuyện, rối dẹt...

- Video/. Hình ảnh những vật dụng gây nguy hiểm, chơi nơi không an toàn. Nhạc bài “Bé khoẻ bé ngoan”

**III. TIẾN HÀNH.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1 CHƠI NGOÀI TRỜI. HĐCCĐ: Thí nghiệm vật chìm – vật nổi**  **HĐ 1: HĐCCĐ: Thí nghiệm vật chìm – vật nổi**  - Hôm nay các con thấy thời tiết như thế nào?  Các con ạ! Thế giới xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kỳ lạ có những điều mà chúng ta đã biết nhưng cũng có những điều mà chúng ta chưa khám phá ra.  - Cô mời các con hãy ra đây để cùng cô khám phá những điều kỳ diệu đó nào! Các con xem hôm nay cô Trang mang đến gì cho các con này!  - Đây là gì nhỉ?  - Trong hộp quà bí ẩn này có những gì nào? Cô giơ từng đồ vật ra cho trẻ quan sát và hỏi về chất liệu, tác dụng của mỗi loại đồ vật)  - Những đồ chơi này khi thả vào nước thì điều gì sẽ xảy ra nhỉ? Cô cháu mình cùng nhau khám phá điều đó nhé!  - Cô và trẻ lần lượt thả những vật đó vào nước  - Cho trẻ quan sát xem khi thả những vật đó vào nước thì điều gì sẽ xảy ra.  - Cho trẻ phán đoán trước ?  - Lần lượt cô cho trẻ cùng nhau thí nghiệm với từng đồ vật: Sỏi, xốp, nam châm, đĩa sứ, mẩu gỗ, thìa.  - Con vừa thả vật gì vào nước? Nó chìm hay nổi? Vì sao con biết ? (vì nó nổi trên mặt nước – chìm xuống đáy chậu). vì sao vật này nó nổi còn vật kia nó lại chìm được nhỉ?  \* Khái quát - Mở rộng:  - Hôm nay chúng mình đã làm thí nghiệm gì nhỉ?  - Vật nổi là gì? Ngoài ra còn có vật gì có thể nổi khi thả vào nước nữa nhỉ? ( Lá cây, giấy, một số đồ vật làm từ nhựa ,...)  - Còn ngoài những vật chìm mà hôm nay chúng mình khám phá ra thì còn có những đồ vật gì nữa có thể chìm trong nước nhỉ? ( Ổ khóa, gạch, đá,..)  - Các con ơi! như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Nhưng có một điều bí ẩn nữa đó là có những vật nó chìm mà có thể nổi được được có sự tác động của bàn tay con người đấy như chiếc thuyền sắt có thể nổi được ở trên sông là do các nhà khoa học đã nghiên cứu và sáng chế ra để cho chiếc thuyền có thể nổi được đấy các con ạ. Và ngược lại có những vật nổi nhưng cũng có thể chìm khi có sự tác động khác như chiếc chai nhựa khi cho sỏi, cát vào trong rùi thả xuống thì chiếc chai đó sẽ chìm đúng không.  - Các con ạ! Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện sau nhé  **HĐ 2: Trò chơi: Chìm nổi.**  Cô nêu LC, CC. Cho trẻ chơi 3-4 lần.  **HĐ 3: Chơi tự do.**  Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ | - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ nêu nhận xét của mình.  - Trẻ lăng nghe.  - Trẻ chơi đoàn kết  **-** Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời |
| **2. Hoạt động học : Văn học : Truyện : Giọt nước tí xíu**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cho trẻ xem tranh về các nguồn nước (sông, hồ, biển, mưa....)  + Nếu không có nước thì điều gì sẽ xãy ra?  - Nếu không có nước thì chúng ta sẽ không làm được rất nhiều việc.  + Vậy làm gì để bảo vệ nguồn nước sạch?  + Để tiết kiệm nước thì mình phải làm gì?  - Nước có ở khắp nơi và rất cần thiết đối với đời sống con người. Thế nhưng nước có từ đâu? “tại sao lại có mưa?”, “mây được sinh ra từ đâu?” hay “những điều kỳ diệu gì tạo ra nước?” và để biết được những điều này, sau đây các con cùng chú ý xem ai sẽ xuất hiện.  **Hoạt động 2: Trọng tâm**  - Cô xuất hiện giả làm giọt nước tí xíu, đọc một đoạn lời thoại trong câu chuyện.  - Cô gợi mở cho trẻ đoán tên câu chuyện.  **\* Cô kể lần 1:** Kể chuyện diễn cảm kết hợp tranh trên trình chiếu.  + Các con vừa được nghe cô kể câu truyện gì?  - Giảng nội dung: Câu truyện kể về giọt nước Tí Xíu ở biển cả, được ông mặt trời chiếu nắng nên Tí Xíu đã biến thành hơi bay lên trời và tạo thành những đám mây, nhờ gió mà tí xíu và các bạn bay vào đất liền, các tia chớp đám mây hóa thành giọt nước mưa rơi xuống trần gian làm cho cây cối xanh tốt, nước là môi trường sống của con người…  **\* Lần 2:** cho trẻ xem video phim hoạt hình câu truyện.  - Sau đây, cô và các con cùng gặp lại bạn Tí Xíu trong bộ phim hoạt hình “Giọt nước Tí xíu”  **\* Đàm thoại**  - Cô đàm thoại cùng trẻ về nội dung câu truyện, giúp trẻ hiểu nội dung và nhớ trình tự diễn biến câu truyện.  + Các con vừa theo dõi truyện gì? Tác giả là ai?  + Trong câu truyện có những ai?  + Tí Xíu trong câu chuyện là ai?  + Họ hàng anh em nhà Tí Xíu sống ở những đâu?  + Tí Xíu cùng các bạn đang nô đùa thì Ông mặt trời đã nói gì với Tí Xíu?  + Tí Xíu đã hỏi lại ông Mặt Trời bằng giọng ntn?  + Ông Mặt Trời đã trả lời thế nào?  + Tí Xíu chợt nhớ mình là giọt nước không thể bay được và đã hỏi ông Mặt Trời điều gì?  + Ông Mặt Trời đã nói gì với Tí Xíu?  + Ông Mặt Trời làm thế nào mà biến Tí Xíu thành hơi được?  + Trước khi đi Tí Xíu nói gì với mẹ biển cả?    + Trở thành hơi nước nhập vào các bạn thành gì?  + Nhờ điều gì mà Tí Xíu bay được vào đất liền và bay qua những dòng sông?  + Tí Xíu và các bạn đã reo lên như thế nào khi trời nóng bức mà có gió lạnh thổi tới? Ai có thể reo vui giống Tí Xíu?  + Một lúc sau Tí Xíu cảm thấy gì?  + Thấy lạnh Tí xíu đã làm gì cho khỏi rét?  + Và điều gì xảy ra tiếp theo?  + Qua câu chuyện, các con thấy hiện tượng mưa diễn ra ntn?  + Thế các con có biết nước dùng để làm gì không?  + Vậy để có nguồn nước sạch các con phải làm như thế nào?  *=>***Giáo dục:** *Nước có từ nước mưa thấm vào lòng đất, rồi ở sông, hồ, ao, biển... nước rất cần thiết trong cuộc sống hàng ngày, vì vậy chúng ta phải bảo vệ nguồn nước bằng việc giữ cho môi trường trong sạch, không vứt rác bừa bãi xuống cống, suối, ao, hồ, biển làm ô nhiễm nguồn nước* và *sử dụng tiết kiệm nước.*  **\* Lần 3:  Kể truyện kết hợp với sa bàn**  - Trẻ lắng nghe  **Hoạt động 3: Kết thúc**  - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời mưa” | Trẻ quan sát tranh trên màn hình trình chiếu      - Trẻ trả lời các câu hỏi đàm thoại của cô                - Lắng nghe                - Chú ý      - Nghe cô kể chuyện    - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời các câu hỏi đàm thoại của cô      - Trả lời và bắt trước giọng nhân vật        - Trẻ trả lời    - Trả lời bắt trước giọng, làm động tác vẫy tay          - 1 -2 trẻ trả lời          - Lắng nghe                - Lắng nghe |
| **3. CHƠI, HOẠT ĐỘNG THEO Ý THÍCH.**  **HĐ 1: Trò chơi: Trời mưa.**  - Trẻ nhắc lại luật chơi cách chơi sau đó cho trẻ chơi.  **HĐ 2: Nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm**  **\****Nhận biết, phòng tránh những vật dụng nguy hiểm*  *- Nhận biết những vật dụng nguy hiểm.*  + Ở xung quanh chúng ta có rất nhiều những đồ dùng, vật dụng có thể gây nguy hiểm đến cơ thể con người. Vậy theo các bạn những đồ dùng, vật dụng nào được coi là nguy hiểm đến cơ thể các bạn?  + Dao, kéo, tô vít, kìm, búa, cưa, phích nước nóng, ổ điện… những vật dụng đó chúng gây nguy hiểm như thế nào?  + Cho trẻ xem hình ảnh một số đồ dùng, vật dụng gây nguy hiểm.  + Xung quanh chúng ta có những vật dụng gây nguy hiểm nhưng cũng có những vật dụng không gây nguy hiểm. Do chúng ta có biết sử dụng đúng cách hay không.  + Cho trẻ xem video “Không chơi những vật có thể gây nguy hiểm”  + Những đồ dùng vật dụng đó được coi là nguy hiểm khi nào?  *- Cách phòng tránh vật dụng nguy hiểm*  + Để phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm thì chúng mình phải làm gì?  **\* *Nhận biết, phòng tránh những nơi không an toàn***  *- Nhận biết những nơi không an toàn.*  + Theo các bạn những nơi nào được gọi là không an toàn? Vì sao*?(  Những nơi được gọi là không an toàn là ao, hồ sông suối, giếng nước, đá bóng, chơi dưới lòng đường, chơi gần bếp, công trình xây dựng đang thi công. Vì ngã xuống không có người cứu sẽ bị chết.*  + Cho trẻ xem hình ảnh các bạn chơi gần ao, giếng, tắm sông suối.  + Nếu ra gần ao, hồ, sông, suối, đá bóng dưới lòng đường thì điều gì có thể xảy ra?  + Cho trẻ xem video “Không chơi ở nơi nguy hiểm”  *- Cách phòng tránh những nơi không an toàn*  + Nêu một số cách phòng tránh những nơi không an toàn?    + Nếu gặp hoặc nhìn thấy người khác bị ngã xuống ao, sông… thì phải làm cách nào?  + Cho trẻ thực hành kêu cứu  \* Giáo dục: Trẻ không chơi gần, đùa nghịch khi cầm những vật dựng gây nguy hiểm. Không lại gần những nơi không an toàn mà không có người lớn đi cùng.  **\* *Trò chơi củng cố “Chọn tranh”***  Cách chơi: Cô cho trẻ về 4 nhóm rồi chọn nối những bức tranh có hình ảnh vật dụng gây nguy hiểm và vật dụng không gây nguy hiểm, nơi an toàn và không an toàn sao cho phù hợp với khuôn mặt “Mếu”, khuôn mặt “Cười”.  - Luật chơi: Những bức tranh nối sai sẽ không được công nhận. Thời gian là 1 bản nhạc.  **HĐ 3: Chơi tự chọn.**  - Trẻ tự chọn nhóm chơi, bạn chơi, góc chơi theo ý thích.  **HĐ 4:**  **Nêu gương cuối ngày** | - Trẻ chơi trò chơi  Đồ dùng, vật dụng nguy hiểm là đồ dùng sắc, nhọn, khó cầm, nặng, búa, cưa, phích nước nóng, ổ điện…  Dao là đứt tay chảy máu, nước nóng gây bỏng, ổ điện gây bị giật    Hàng ngày không được cầm không tự ý sử dụng khi chưa có sự cho phép của bố mẹ, ông bà, cô giáo   - bị ngã xuống áo, suối, bị chết. Đá bóng dưới lòng đường xe va phải.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ về góc chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1/. Hoạt động của trẻ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| 2.Kế hoạch bổ sung: |
|  |
| -Trao đổi với phụ huynh: |
|  |

**Thứ năm, ngày 3 tháng 4 năm 2025**

**I. MỤC ĐÍCH.**

- Trẻ hứng thú chơi với nước. Trẻ hiểu được nước sạch rất cần thiết cho con người và tác hại của nước bẩn. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát được cùng bài hát

- Phát triển khả năng nhận xét, đánh giá ở trẻ. Biết dùng nước sạch một cách hợp lý và đúng cách. Rèn trẻ kĩ năng nhạn biết và phòng tránh

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

**II. CHUẨN BỊ.**

- Sân chơi thoáng, sạch sẽ. Bể nước, đồ chơi với cát nước.

- Một số tranh về nước, hành vi đúng, sai khi dử dụng nước.

- Bài hát: Cho tôi đi làm mưa với

**III. TIẾN HÀNH.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. CHƠI NGOÀI TRỜI: Vận động bàn tay trong nước.**  **T/C : Mưa to, mưa nhỏ**  **HĐ1: Vận động bàn tay trong nước.**  - Cho trẻ ra sân trò chuyện với trẻ về thời tiết, hít thở không không khí trong lành và cho trẻ lại gần bể nước, chậu nước.  - Đang đứng ở đâu? Trước mặt có gì?  - Chậu nước dùng để làm gì ?  - Cho trẻ đặt bàn tay xuống nước?  + Nhìn thấy bàn tay thế nào?  - Khi đặt bàn tay xuống nước ta nhìn thấy bàn tayntn ( *to hơn, ngắn hơn*)  - Cho trẻ đập tay, vỗ tay, đẩy nhẹ tay dùng tay khuấy tròn dòng nước  - Cho trẻ nhận xét  + Điều gì xảy ra khi đập tay vào nước?  + Còn khi vỗ tay?  + Khi đẩy nhẹ tay?  Khi đập tay vào nước thì nước bắn lên, khi đẩy nhẹ tay nước đi theo như sóng  - Cho trẻ vốc nước vào tay.  (Nước rơi xuống, bắn lên nghe có tiếng )  - Có hiện tượng gì xảy ra ?  - Rút ra kết luận: Nước không cầm được vì nó  là chất lỏng.  - Giáo dục trẻ không được nghịch nước, phải biết tiết kiệm nước.khi chơi với nước phải biết chơi nhẹ nhàng không làm bẩn hoặc té nước vào bạn.  **HĐ 2: Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ.**  - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi 3-4 lần.  **HĐ 3 : Chơi tự do.**  - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô chú ý bao quát trẻ. | - Trẻ trò chuyện.  - Trẻ nêu nx.  - Trẻ trả lời  - Trẻ nêu nhận xét  - Trẻ thực hiện  - Trẻ nêu nhận xét  - Trẻ nêu nhận xét  - Trẻ nêu nhận xét  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi TC.  - Trẻ chơi an toàn |
| **2. HOẠT ĐỘNG HỌC.**  **KPKH: S*ự kì diệu của nước***  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”   - Các con vừa hát xong bài gì?  Mưa để làm gì ?   - Các con biết gì về nước ? có những nguồn nước nào?  - Gía dục trẻ biết  bảo vệ nguồn nước.  **Hoạt động 2 : Trọng tâm**  - Cho trẻ về 3 nhóm thảo luận.  - Cô cho trẻ quan sát ly nước và cho trẻ tự nêu lên nhận xét theo hiểu biết của mình.   +  Đặc điểm Tính chất của nước là gì ? (nước là một chất lỏng  Không màu, không mùi , không vị) cho trẻ ngửi, nếm  + ( cho trẻ làm thí nghiệm hoà tan một số chất như muối, đường,sỏi …) ( nước hòa tan một số chất, không hòa tan một số chất)  + Trạng thái của nước: ( Hơi, lỏng, rắn)  - Nếu nước cô để vào tủ lạnh ở ngăn đông thì điều gì sẽ xảy ra ? nước sẽ ở thể nào ?  - Nếu cô đun nóng lên thì nước như thế nào ?  - Cho trẻ quan sát: Nước đá, nước sôi  - Các con biết những nguồn nước nào ?  - Cô cho trẻ xem slile về một số nguồn nước, lợi ích của nước: dùng sinh hoạt, tưới cây,…  - Nước dùng để làm gì Nước  đối với con người như thế nào?  - Nếu không có nước thì điều gì sẽ xảy ra ?  - Làm gì để bảo vệ nguồn nước?  + Cô khái quát: Như vậy nước có ở ba thể loại là thể rắn – nước đá, thể lỏng (nước uống, tắm gội hằng ngày) và thể hơi( khi nước được đun nóng lên) dù nước ở thể nào cũng đều rất cần thiết đối với mọi người, nước cần thiết với cây cối, loài vật,… nước không màu, không vị,  không mùi, có thể hòa tan một số chất  như đường, muối và không hòa tan một số chất như: bột, cát. Vì vậy khi sử dụng nước phải tiết không lãng phí nước.  \***Trò chơi: Luyện tập**  + Trò chơi: “ Gạch hành động đúng sai  - Cô nêu cách chơi: Cô có những bức tranh có hành động đúng và những hành động sai các con lên chọn và gạch hành động theo yêu cầu của cô  - Đội nào gạch đúng, nhanh không phạm quy thì đội đó sẽ chiến thắng  + Trò chơi: “ Ai nhanh nhất”  - Cô tiến hành cho trẻ chơi.  **Hoạt động 3 :** Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương và kết thúc hoạt động | - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ thảo luận  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Nhận xét  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe cô nói  - Trẻ chơi TC.  Trẻ chơi TC.  - Trẻ về góc chơi |
| **3. CHƠI, HOAT ĐỘNG THEO Ý THÍCH.**  **HĐ 1: Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ.**  - Cô nói cách chơi, cho trẻ chơi 3, 4 lần  **HĐ 2: Làm quen với bài hát : Cho tôi đi làm mưa với**  - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài, tên tác giả  - Cô hát lần 2: hỏi trẻ tên bài, tên tác giả  Cả lớp, tổ hát cùng cô 2-3 lần  ***\*HĐ 3: Chơi tự chọn.***  Cô cho trẻ tự chọn góc chơi mà trẻ thích, cô bao quát trẻ. | - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ lắng nghe cô hát  -Trẻ hát cùng cô  -Trẻ về các góc chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1/. Hoạt động của trẻ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| 2.Kế hoạch bổ sung: |
|  |
| -Trao đổi với phụ huynh: |
|  |

**Thứ sáu, ngày 04 tháng 4 năm 2025**

**I. MỤC ĐÍCH.**

- Trẻ biết làm thí nghiệm cùng cô, biết dự đoán kết quả sau khi làm thí nghiệm, biết nước có thể hòa tan một số chất.Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, VDTTTC cùng cô đúng nhịp bài hát. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh đồ dùng và VSMT xung quanh lớp học.

- Phát triển khả năng quan sát, dự đoán kết quả.Phát triển kĩ năng vỗ tay, nghe hát, kĩ năng biểu diễn. Rèn cho trẻ tính gọn gàng, ngăn nắp và ý thức VSMT.

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Vui mừng khi được tặng cờ, phiếu bé ngoan.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ,. dụng cụ làm thí nghiệm: Cốc, nước, đường, muối, có đủ cho trẻ làm thí nghiệm

- Bái hát : Cho tôi đi làm mưa với, mưa rơi, giai điệu tiết tấu vui chơi.

- Gầu hót, khăn lau, chổi.Phiếu bé ngoan, cờ.

**III. TIẾN HÀNH.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.CHƠI NGOÀI TRỜI: Thí nghiệm về sự hòa tan**  **T/C: Cướp cờ**  **Hoạt động 1: Dạy trẻ làm một số thí nghiệm về sự hòa tan của nước.**  - Nước còn có rất nhiều tính chất khác nhau. Hôm nay cô sẽ cùng với các con làm 1 số thí nghiệm để cảm nhận về tính chất của nước nhé.  - Cô cho trẻ về bàn và làm thí nghiệm  - Để thực hiện được 1 số thí nghiệm này cô đã chuẩn bị một số nguyên liệu sau  + Đường, muối, cốc nước, thìa nhựa, khay đựng nước.  **- Thí nghiệm 1: Hòa tan đường trong nước**   (Sau 2-3 phút cho trẻ nêu ý kiến nhận xét)  + Sau một thời gian làm thí nghiệm chúng mình có nhận xét gì nào?  - Khi cho đường vào cốc nước và khuấy đều lên thì điều gì đã sảy ra?  - Pha đường vào cốc nước, nước có vị gì?  - Cho trẻ uống nước?  - Nước có vị ngọt chính tỏ đường đã được hòa tan trong nước nên nước có vị ngọt của đường.  **- Thí nghiệm 2: Hòa tan muối trong nước**  Tương tự  - Cô kết luận: Nước có thể hòa tan được một số chất dễ tan khác như: Muối, đường, mì chính, cà phê, sữa và nhiều chất dễ tan khác.  **\* Hoạt động 3:** Mở rộng  - Cô làm thí nghiệm về sự không hòa tan  - Cô làm thí nghiệm với 2 cốc nước  + Cốc 1: Cô cho sỏi vào cốc nước  + Cốc 2: Cô cho đồ chơi vào cốc nước.  - Ích lợi của nước:  - Theo các con nước dùng để làm gì?  - Nếu thiếu nước điều gì sẽ xảy ra?  -\* GD: Các con ạ nước có rất nhiều ích lợi đối với đời sống con người nước dùng để ăn, uống, tắm, giặt  và nước không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày của mỗi chúng ta.  - Trong cuộc sống hàng chúng mình làm gì để tiết kiệm nước?  - Trong khi sử dụng nước chúng mình nên sử dụng nước sạch không sử dụng nước bẩn để tránh gây ra bệnh tật.  - KT: Cô nhận xét- khen ngợi trẻ.  **HĐ2: Trò chơi: Cướp cờ**  - Cô nhắc lại LC, CC. Cho trẻ chơi 3-4 lần.  **HĐ 3: Chơi tự do.**  - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài, cô bao quát trẻ. | - Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  Trẻ quan sát và trả lời  - Trẻ chơi TC.  - Trẻ chơi an toàn. |
| **2. Hoạt động học : VTTTC : Cho tôi đi làm mưa với**  **( Hoàng Hà)**  **Nghe hát : Mưa rơi**  **T/C: Vũ điệu hóa đá**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**:  Giới thiệu 3 phần chơi  - Phần chơi thứ 1 : Tài năng tỏa sáng  - Phần chơi thứ 2: Quà tặng âm nhạc  - Phần chơi thứ 3: Trò chơi âm nhạc  **Hoạt động 2: Trọng tâm**  \* Ôn lại bài hát:  - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát : cho tôi đi làm mưa với cho trẻ đoán tên bài hát  - Cho cả lớp hát 1- 2 lần  \* Dạy vận động:  + Cô hát vỗ lần 1: Không phân tích  + Lần 2: Cô làm mẫu chậm (không nhạc) Cô  phân tích động tác: Đầu tiên các con mở tay ra sau đó các con vỗ vào tay từ “cho” vỗ liên tục 3 cái sau đó lại mở ra  Đến câu tiếp theo: **chị gió ơi chị gió ơi**  Cô vỗ vào từ “chị” 3 cái liên tiếp cứ như thế cho đến hết bài hát.  \* Trẻ thực hiện  - Cả lớp vận động 2- 3 lần  - Cho 3 tổ vận động  - Nhóm nam, nhóm nữ vận động  - Nhóm 3 bạn vận động  - Cá nhân vận động  - Cả lớp vận động lại 1 lần  (Trong khi trẻ thực hiện cô động viên và sửa sai nếu có  **Nghe hát: Mưa rơi( dân ca xá)**  - Cô hát lần 1: GT tên bài tên tác giả  Cô hát lần 2 : Giảng nội dung  Cô vừa hát bà hát gi? Bài hát nói về điều gi?  Bài hát có giai điệu nhẹ nhàng, trong sáng. Nhờ có mưa rơi mà cây cối xanh tươi, muôn hoa đua sắc làm cho cảnh đẹp ở miền núi càng đẹp hơn.  - Cô hát lần 3: VĐ minh họa  Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô  **Trò chơi âm nhạc : vũ điệu hóa đá**  Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi  - Cô cho trẻ chơi  **Hoạt động 3: Kết thúc**  Cô nhận xét tuyên dương | -Trẻ lắng nghe  - trẻ nghe và đoán  - Cả lớp hát  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Cả lớp vỗ  - Từng tổ lên thể hiện  - Nhóm nam, nữ lên thể hiện  - Ba bạn thể hiện  - 1 bạn thể hiện  - Cả lớp thể hiện lại 1 lầ  -Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời  -Trẻ nghe cách chơi và chơi  - Trẻ lắng nghe và chào tạm biệt |
| **3. CHƠI, HOẠT ĐỘNG THEO Ý THÍCH.**  **HĐ 1 Trò chơi: Ai nhanh nhất.**  - Cô nêu LC, CC. Cho trẻ chơi 2-3 lần.  **HĐ 2: LĐVS**  ***-*** Cho trẻ hát bài hát: *Lớp chúng mình.*  - Trò chuyện về nội dung bài hát.  - Cho trẻ thảo luận về lớp học khi có rác - khi không có rác, tủ đồ chơi khi xếp gọn gàng - khi không gọn gàng  - Cô GD trẻ có ý thức sắp xếp đồ chơi, dọn vệ sinh lớp học.  - Cô cùng trẻ thực hành dọn vệ sinh, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi.  - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ.  - Cô cùng trẻ nhận xét lớp học sau khi đã dọn dẹp.  **HĐ 3 : Nêu gương cuối tuần**  - Cho trẻ hát bài ‘’Cả tuần đều ngoan’’, hỏi trẻ tên bài hát  - Cho trẻ về chỗ ngồi hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? Hôm nay là thứ 6 thì sẽ có điều gì xảy ra? Con sẽ nhận được gì? Muốn nhận được bé ngoan trong tuần thì con phải đạt được mấy cờ? (3 cờ trở lên)  - Cô mời một trẻ lên kiểm tra ống cờ trong tổ  + Ống cờ của bạn nào có nhiều cờ nhất? Tại sao?  - Cô hỏi tổ khác: Cô gọi 1 trẻ có 1 lá cờ và hỏi trẻ: Tại sao ống cờ của bạn...chỉ được 1 lá cờ? (chưa ngoan)  Vậy có được bé ngoan trong tuần không?  - Cô hỏi tổ tiếp theo (gọi 1 trẻ lên kiểm tra ống cờ của bạn)  - Cô tặng bé ngoan cho trẻ được bé ngoan  - Chúng mình đã được cầm gì trên tay? Các con có cảm giác gì?  - Cô gọi 1 trẻ chưa được bé ngoan lên hỏi trẻ vì sao con chưa được? à chưa ngoan nhưng bạn ngồi học hôm nay ngoan cô tặng cờ cho bạn, con thấy thế nào? cho trẻ về chỗ  - ***Liên hoan văn nghệ:*** Cô tổ chức cho trẻ dưới hình thức biểu diễn.  + Cả lớp hát: Cho tôi đi làm mưa với  + Tổ hát và vận động: Nắng sớm  + Đọc thơ: Ông mặt trời óng ánh  Nghe hát: Mưa rơi  **HĐ 4: Chơi tự chọn:** Trẻ về các góc chơi | - Trẻ chơi trò chơi.  - Trẻ hát.  - Trẻ trò chuyện cùng cô.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ cùng nhau thực hành.  - Trẻ lắng nghe.  Trẻ hát  Trả lời cô  Trẻ kiểm tra  Trẻ trả lời  Xem bạn kiểm tra  Nhận bé ngoan  Trả lời cô  Vui văn nghệ  - Trẻ về các góc chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1/. Hoạt động của trẻ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| 2.Kế hoạch bổ sung: |
|  |
| -Trao đổi với phụ huynh: |
|  |

**Nhận xét của người kiểm tra**

1. **Ưu điểm**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**2. Tồn tại cần khắc phục**

|  |
| --- |
|  |
|  |

*Tân Tiến, ngày Tháng năm 2025*

**Nguyễn Thị Thuận**

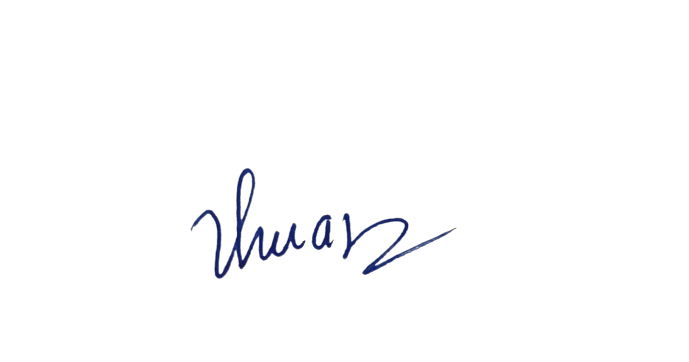
**Nhận xét của người kiểm tra**

1. **Ưu điểm**

|  |
| --- |
| Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định |
| Xây dựng kế hoạch tuần phù hợp với kế hoạch giáo dục chủ đề |
| Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi |
|  |

**2. Tồn tại cần khắc phục**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

*Tân Tiến, ngày29. Tháng3 năm 2024* 

**Nguyễn Thị Thuận**